TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 06/2018/QĐST-DS	*Tân Phú Đông, ngày 21 tháng 02 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06 tháng 02 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-DS ngày 29 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Ngọc L. , sinh năm 1974

Địa chỉ: ấp Tân Th , xã Tân Th1, huyện A, tỉnh B

- Bò ñôn: Chị Nguyễn Thị Ngọc P , sinh năm 1975

Anh Phan Gia V , sinh năm 1980

Cùng hộ khẩu thường trú: ấp Tân A , xã Tân P1 , huyện A, tỉnh B

Hiện nay cùng đang tạm trú tại: ấp Tân B , xã Tân Th1, huyện A, tỉnh B

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chị Nguyễn Thị Ngọc L và chị Nguyễn Thị Ngọc P có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Đặng Thị H số tiền 455.660.000 đồng (*Bốn trăm năm mươi lăm triệu, sáu trăm sáu chục ngàn đồng)* vào ngày 03 tháng 03 năm 2018.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh V và chị P chậm trả tiền theo thời gian trên thì chị L và chị Ph phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

- Về án phí:

+ Chị L có sổ hộ nghèo nên được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm.

+ Do anh V và chị P có hoàn cảnh kinh tế gặp khó khăn được Ủy ban nhân dân xã Tân P1 xác nhận, nên anh V và chị P được miễn 50% phần án phí dân sự sơ thẩm mà anh V và chị P có nghĩa vụ nộp. Do đó, anh V và chị P có nghĩa vụ liên đới nộp 2.750.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nôi nhaän:
- Đương sự;
- VKSND huyện A;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân T